

Số: /CT-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 8 năm 2026

CHỈ THỊ

Về thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Thông báo số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Văn bản số 979-CV/ĐU ngày 06/7/2026 của Thường trực Đảng ủy Chính phủ về chỉ đạo, triển khai Thông báo số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026;

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027; Thông báo số 448/TB-VPCP ngày 23/8/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp về công tác chuẩn bị sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và công tác chuẩn bị năm học mới 2026-2027.

Thực hiện Kết luận số 1550/KL-BGDĐT ngày 29/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hoàng Minh Sơn tại Hội nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026;

Thực hiện Văn bản số 1418-CV/TU ngày 07/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 789-CV/ĐU ngày 07/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027.

Nhằm tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong việc tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2026-2027, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh với chủ đề: **"Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất"**. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức quản lý giáo dục, chuyển mạnh từ tư duy *"quản lý giáo dục"* sang *"quản trị phát triển giáo dục"*; tập trung khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường tập trung, ưu tiên cao nhất việc chuẩn bị năm học mới 2026-2027 và tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại

Tiếp tục quán triệt sâu rộng, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về giáo dục và đào tạo¹. Thực hiện phương châm: “*Rõ mục tiêu, rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ tiến độ và rõ cơ chế kiểm tra, giám sát*”; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2026-2027 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026. Xác định phát triển giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị; ngành Giáo dục giữ vai trò nòng cốt, các cấp, các ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện.

Tiếp tục đổi mới tư duy quản lý và quản trị giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương và cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh đổi mới quản trị nhà trường; tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Chủ động nghiên cứu, tổ chức thực hiện các mô hình quản trị trường học phù hợp với hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và điều kiện thực tế của tỉnh; hoàn thiện phương thức quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đặc biệt là mô hình quản trị các trường học quy mô lớn, trường học có nhiều phân hiệu, nhiều điểm trường sau sắp xếp.

Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động liên kết giáo dục, không tổ chức trong giờ học chính khóa. Thực hiện nghiêm quy định về dạy thêm, học thêm; thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu và các hoạt động liên kết giáo dục theo quy định; công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm, học thêm trái quy định; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý trực tiếp nếu để xảy ra vi phạm thuộc phạm vi quản lý mà không kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

¹ Quyết định số 1888/QĐ-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030; Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 18/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 57-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, ...

1.2. Tiếp tục rà soát sắp xếp tinh gọn các cơ sở giáo dục công lập; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới

Thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập phù hợp với quy hoạch tỉnh theo đúng chỉ đạo của Trung ương Đảng², Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ³, hướng dẫn của Bộ Nội vụ⁴, Bộ Giáo dục và Đào tạo⁵ và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ đã được xác định tại Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 22/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kết luận số 1192-KL/TU ngày 27/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Phương án tổng thể số 158/PA-UBND ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm hoàn thành theo đúng lộ trình trước khi bắt đầu năm học mới; kịp thời ổn định tổ chức, bộ máy, đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện tổ chức dạy học sau sắp xếp; thực hiện công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Tập trung quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới theo đúng chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, bảo đảm hoàn thành theo kế hoạch. Đối với nhóm 06 trường học đã được khởi công trong năm 2025 phải hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm học 2026-2027; chủ động chuẩn bị đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương án tuyển sinh, tổ chức quản lý, nuôi dưỡng và dạy học để bảo đảm vận hành hiệu quả khi đưa trường vào hoạt động. Triển khai xây dựng và hoàn thành 11 trường phổ thông nội trú liên cấp còn lại trước 30/8/2027.

1.3. Bảo đảm nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Bố trí nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn kinh phí của Trung ương, địa phương và các nguồn lực huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

Rà soát các công trình của nhà nước không sử dụng để ưu tiên chuyển mục đích sử dụng cho các cơ sở giáo dục. Rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, phòng học, phòng bộ môn, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học; ưu tiên nguồn lực đầu tư, sửa chữa, nâng cấp trường, lớp học, trang cấp phòng học trực tuyến cho các trường học, đặc biệt tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số,

² Thông báo kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.

³ Văn bản số 777/TTg-TCCB ngày 10/7/2026, Văn bản số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Văn bản số 7828/VPCP-KGVX ngày 06/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp trường phổ thông dân tộc bán trú tại các địa phương.

⁴ Văn bản số 8617/BNV-TCBC về việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục

⁵ Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Văn bản số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Văn bản 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ.

vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Xây dựng thứ tự ưu tiên đầu tư trên cơ sở kết quả rà soát, trong đó tập trung giải quyết các điểm nghẽn về phòng học, nhà công vụ cho giáo viên, nhà ở, nhà ăn, công trình vệ sinh, nước sạch, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin tại các địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới.

Tiếp tục thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng phòng học kiên cố; bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, phòng chức năng, nhà tập, sân tập thể dục thể thao và thiết bị thí nghiệm, thực hành, STEM/STEAM, công nghệ thông tin; ưu tiên bố trí nguồn lực để học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tiếp cận bình đẳng với giáo dục có chất lượng; thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập giữa các vùng, miền và giữa các trường.

Quan tâm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú nhất là tại các địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, khu vực biên giới; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh; bảo đảm an toàn, vệ sinh, phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn, ở bán trú.

Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa, tài liệu học tập, thiết bị dạy học trước ngày 30/8/2026; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và người học theo quy định.

1.4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật Nhà giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Rà soát, cơ cấu lại đội ngũ viên chức trong lĩnh vực giáo dục theo vị trí việc làm và nhu cầu thực tế; ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả biên chế cho đội ngũ trực tiếp giảng dạy; tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung số lượng người làm việc phù hợp với quy định và yêu cầu thực tế của địa phương, nhất là đối với các cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp lại; bố trí kinh phí để các cơ sở giáo dục ký hợp đồng lao động đối với số giáo viên còn thiếu. Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục; tham mưu bố trí, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý giáo dục trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trường học theo vị trí việc làm, quy mô trường, lớp và nhu cầu thực tế sau sắp xếp. Tập trung khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ giữa các môn học, cấp học, địa bàn; bảo đảm bố trí đủ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, nhất là đối với các trường có viên chức lãnh đạo, quản lý và giáo viên liên quan đến đến vụ án "*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ*" xảy ra ở Điểm thi Trường THPT Chuyên Tuyên Quang, bảo đảm các nhà trường hoạt động ổn định, hiệu quả ngay từ đầu năm học 2026-2027.

Thực hiện các giải pháp giảm áp lực hành chính, giảm hồ sơ, sổ sách không cần thiết; tạo điều kiện để giáo viên tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản trị nhà trường, năng lực số, năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục mới.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức nhà giáo, trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo. Tổ chức hội nghị toàn ngành quán triệt thực hiện Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo.

1.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất trong trường học

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tiếp tục triển khai hiệu quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới; thực hiện giáo dục bắt buộc đến hết cấp THCS theo quy định.

Triển khai thực hiện các chủ trương, quy định và hướng dẫn của Trung ương về sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bảo đảm chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện khi được cấp có thẩm quyền quyết định. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện để triển khai dạy học tiếng Trung Quốc, tiếng Mông tại một số cơ sở giáo dục khi đủ điều kiện và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Đẩy nhanh lộ trình tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường giáo dục STEM/STEAM, kỹ năng số, giáo dục thể chất và thể thao trường học, nghệ thuật, hướng nghiệp và các hoạt động phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, các hoạt động giáo dục gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất trong trường học; có giải pháp cụ thể để khắc phục bệnh thành tích trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá; không chạy theo tỉ lệ lên lớp, tỉ lệ tốt nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong kiểm tra, thi cử; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, đánh giá, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học; xử lý nghiêm việc báo cáo không đúng thực tế. Làm tốt công tác phòng, chống gian lận trong thi cử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là trong tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027 trên địa bàn; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027, tuyển sinh đầu cấp và các kỳ thi, cuộc thi bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

Rà soát, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử, tuyển sinh đầu cấp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; giảm tối đa các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết; giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh, cắt giảm tối đa báo cáo trung gian, sử dụng dữ liệu số dùng chung, không phát sinh thủ tục ngoài quy định để giáo viên dành thời gian tập trung thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh.

Tiếp tục phát huy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn, tổ tư vấn chuyên môn, tổ ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong ngành Giáo dục. Tăng cường các hoạt động trao đổi, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ trực tiếp, trực tuyến để nâng cao chất lượng dạy học.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng số, văn hóa ứng xử, tinh thần trách nhiệm, khát vọng cống hiến và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên; xây dựng và phát triển con người Tuyên Quang toàn diện về đạo đức, nhân cách, trí tuệ, thể lực, thẩm mỹ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững theo Nghị quyết số 84-NQ/TU ngày 20/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 29/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục; tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong học sinh, sinh viên.

Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, sức khỏe học đường, thể thao trường học; hướng dẫn các địa phương tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm, y tế trường học. Xây dựng văn hóa học đường theo hướng toàn diện, thiết thực trên nền tảng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, nhân văn; phòng, chống bạo lực học đường, thuốc lá điện tử, ma túy học đường, tệ nạn xã hội và các nguy cơ trên môi trường mạng; chú trọng trang bị cho học sinh năng lực tự bảo vệ bản thân, khả năng nhận diện và chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa; kiểm soát phù hợp việc sử dụng mạng xã hội, điện thoại thông minh và trí tuệ nhân tạo đối với trẻ em vị thành niên. Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp và cha mẹ học sinh trong tổ chức thực hiện.

1.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục bảo đảm các yêu cầu “*đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, dùng chung*”; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; từng bước số hóa, chuẩn hóa và sử dụng hiệu quả hồ sơ, dữ liệu, sổ sách theo quy định; giảm tối đa hồ sơ, sổ sách và báo cáo trùng lặp, không cần thiết; triển khai hiệu quả học bạ số, văn bằng số, các nền tảng số dùng chung; từng bước xây dựng môi trường giáo dục số, trường học số; lựa chọn nền tảng dạy học số (LMS, LCMS) phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, học tập và xây dựng học liệu số theo hướng phù hợp, an toàn, có kiểm soát; phát động các phong trào thi đua, cuộc thi dành cho giáo viên, học sinh và triển khai hiệu quả dạy học tích hợp Khung năng lực số và AI nhằm nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người học.

Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục với ngành Khoa học và công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các giải pháp công nghệ phục vụ đổi mới giáo dục và đào tạo.

1.7. Hoàn thành sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục, đào tạo nghề tại doanh nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao, đạt chuẩn quốc gia, khu vực, quốc tế. Đẩy mạnh đào tạo nghề, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động; chú trọng các ngành, lĩnh vực gắn với tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu chuyển đổi số.

Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực theo kết quả đầu ra; chú trọng đào tạo lại, đào tạo nâng cao trình độ kỹ năng cho người lao động đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới và yêu cầu của thị trường lao động. Phát triển mô hình trung học nghề đề tăng lựa chọn phân luồng sau trung học cơ sở, bảo đảm phân luồng dựa trên năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tuyển dụng và đào tạo lại; thu hút chuyên gia, nghệ nhân, kỹ sư, lao động nghề cao tham gia đào tạo.

Phát huy vai trò của Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng Tuyên Quang trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo; đẩy mạnh hợp tác với các trường đại học trong nước và nước ngoài trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức quản lý, viên chức, người lao động chịu tác động của việc sắp xếp các cơ sở giáo dục theo quy định; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, biên chế viên chức, hợp đồng lao động trong lĩnh vực giáo dục theo quy định.

Chủ trì tham mưu, hướng dẫn việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, sử dụng đội ngũ viên chức trong lĩnh vực giáo dục bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn, quy định về phân cấp quản lý và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

Phối hợp với ngành Giáo dục tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo; bảo đảm việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí đội ngũ đúng quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực tài chính thực hiện các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của địa phương.

Chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý, điều chuyển, xử lý các cơ sở nhà, đất, trụ sở cơ quan dôi dư sau sắp xếp trường lớp và sáp nhập đơn vị hành chính, đảm bảo tài sản được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

Ưu tiên tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm, trọng điểm của ngành Giáo dục, nhất là đầu tư xây dựng trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới; tổ chức dạy học bán trú, nội trú; khắc phục tình trạng thiếu phòng học, nhà công vụ, thiết bị dạy học và hạ tầng số tại các địa bàn khó khăn; thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người học, nhà giáo theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; hỗ trợ phát triển hạ tầng số, nền tảng số, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá; bảo đảm việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp, an toàn, có kiểm soát nâng cao hiệu quả khai thác các nền tảng số phục vụ phát triển giáo dục.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn tập thể, bán trú; tăng cường công tác dinh dưỡng học đường, phòng chống suy dinh dưỡng, nâng cao sức khỏe học sinh.

Phối hợp tuyên truyền, giáo dục về phòng chống dịch bệnh, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần và các vấn đề liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe học đường cho học sinh; tăng cường phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với các trường hợp có nguy cơ.

6. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp, nhất là Công an cấp xã, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường, triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học; phòng ngừa, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực học đường, các nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng, sử dụng thuốc lá điện tử, ma túy ảnh hưởng đến môi trường giáo dục; nhân rộng mô hình "*Cổng trường an toàn giao thông*" và xử lý nghiêm hành vi giao xe máy cho học sinh khi chưa đủ điều kiện.

7. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương trong công tác rà soát, tham mưu đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường học theo quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng công trình giáo dục; hướng dẫn thực hiện các yêu cầu về xây dựng, sửa chữa công trình giáo dục bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm chất lượng, an toàn, tiến độ xây dựng các trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng Tuyên Quang

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; tăng cường liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, phát triển nguồn nhân lực giáo dục và đáp ứng nhu cầu nhân lực của địa phương.

Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; nghiên cứu, dự báo nhu cầu nhân lực, đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường

Chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc bảo đảm các điều kiện tổ chức năm học trên địa bàn, nhất là trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ theo phân cấp, sách giáo khoa, an toàn trường học và các điều kiện cần thiết khác; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn theo phân cấp quản lý; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan bảo đảm các điều kiện phục vụ năm học 2026-2027.

Đưa các chỉ tiêu phát triển giáo dục, mục tiêu, nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

Phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu chuyên môn và quy định hiện hành; hạn chế tình trạng kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, bảo đảm không để xảy ra tình trạng không có công chức đủ năng lực tham mưu, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn.

Thực hiện sắp xếp các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý theo Phương án tổng thể số 158/PA-UBND ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm hoàn thành theo đúng lộ trình trước khi bắt đầu năm học mới, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Chủ động xây dựng phương án quản lý, xử lý đối với cơ sở nhà, đất, trụ sở cơ quan dôi dư sau sắp xếp trường lớp và sáp nhập đơn vị hành chính, bảo đảm sử dụng tài sản công đúng tiêu chuẩn, định mức, mục đích, hiệu quả, tài sản phải được trông coi, bảo vệ, tránh để cơ sở vật chất bỏ hoang, xuống cấp hoặc sử dụng sai quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý; kịp thời chấn chỉnh, xử lý hoặc đề xuất xử lý các vi phạm, bất cập phát sinh trên địa bàn.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBMTTQVN và các TCCTXH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo và PTTH Tuyên Quang;
- Trường Đại học Tân Trào;
- Trường Cao đẳng Tuyên Quang;
- Đảng ủy UBND xã, phường (p/h chỉ đạo);
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Lãnh đạo VP Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chuyên viên NCTH;
- Trung tâm TTHN tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Anh Tuấn